

A. Trắc nghiệm (3,0 điểm) Ghi lại chữ cái đứng trước đáp án **đúng** vào bài làm:

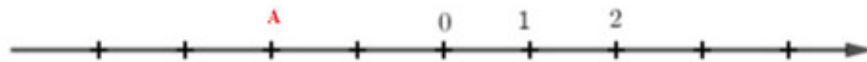
Câu 1. Số nguyên chỉ năm có sự kiện "Thế vận hội đầu tiên diễn ra năm 776 trước công nguyên" là số nào trong các số sau đây?

- A. - 1776. B. 776. C. - 776. D. 1776.

Câu 2. Cho các số nguyên 12; -7; 21; 0; 6; -5; -10. Hãy sắp xếp các số nguyên này theo thứ tự tăng dần:

- A. $-10 < -5 < -7 < 0 < 6 < 12 < 21$ B. $-10 < -7 < -5 < 0 < 6 < 12 < 21$
C. $-10 < 0 < -7 < -5 < 6 < 12 < 21$ D. $-10 < -7 < 12 < -5 < 0 < 6 < 21$

Câu 3. Điểm A trong hình dưới đây biểu diễn số nguyên nào?



- A. - 2. B. 4. C. - 3. D. 2.

Câu 4. Tổng của hai số đối nhau là:

- A. 10. B. 1. C. - 1. D. 0.

Câu 5. Biểu đồ bên nói về số thóc nhà bác Hà đã thu hoạch trong ba năm 2000, 2001 và 2002. Dựa vào biểu đồ này, em hãy cho biết trong cả ba năm bác Hà thu hoạch được bao nhiêu tạ thóc?



- A. 50 tạ B. 120 tạ C. 30 tạ D. 8 tạ

Câu 6. Tập hợp $A = \{x \in \mathbb{Z} | x \in U(-12)\}$ là:

- A. $A = \{1; 3; 4; 6; 12\}$
B. $A = \{-1; -2; -3; -4; -6; -12; 1; 2; 3; 4; 6; 12\}$
C. $A = \{-1; -2; -3; -4; -6\}$
D. $A = \{-2; -3; -4; -6; -12\}$

Câu 7. Tổng các số nguyên x thỏa $-10 < x \leq 13$ là:

- A. 33. B. 47. C. 23. D. 46.

Câu 8. Hình vuông có cạnh 5dm thì chu vi và diện tích của nó lần lượt là:

A. 20cm và 25 cm²

B. 20cm và 25cm

C. 25 cm² và 20cm

D. 20cm và 10 cm²

Câu 9. Hình thang cân có độ dài hai cạnh đáy lần lượt là 6cm và 12cm, độ dài cạnh bên là 7cm có chu vi bằng:

A. 25cm.

B. 45cm.

C. 32cm.

D. 30cm.

Câu 10. Bảng sau cho biết số anh chị em ruột trong một gia đình của 30 học sinh lớp 6A:

Số anh chị em ruột	0	1	2	3
Số học sinh	14	10	5	2

Điểm không hợp lí trong bảng dữ liệu trên là:

A. Tổng số học sinh trong bảng trên là 31

B. Số anh chị em ruột là 0 có 14 học sinh

C. Số anh chị em ruột là 1 có 10 học sinh

D. Số anh chị em ruột không nhỏ hơn 2 là 7 học sinh

Câu 11. Kiểm tra sức khỏe đầu năm của học sinh khối 6 gồm có: đo chiều cao, cân nặng, độ cận thị, độ viễn thị. Kết quả nào sau đây là số liệu?

A. Chiều cao, cân nặng

B. Chiều cao

C. Cân nặng

D. Chiều cao, cân nặng, độ cận thị, độ viễn thị

Câu 12. Gạo ST25 của Việt Nam được công nhận là một trong những loại gạo ngon nhất thế giới. Giá bán của mỗi ki – lô – gam gạo ST25 là 35 000 đồng. Mẹ Nam mua 10 kg gạo tại một cửa hàng. Để trả đủ tiền gạo, mẹ bạn Nam cần trả bao nhiêu tờ tiền có mệnh giá 50 000 đồng?

A. 7 tờ

B. 10 tờ

C. 35 tờ

D. 5 tờ

B. Tự luận (7,0 điểm)

Bài 1. (2,25 điểm)

a) Thay a, b bằng chữ số thích hợp để số $x = \overline{2a5b}$ chia hết cho cả 2; 5 và 9. Phân tích số x ra thừa số nguyên tố với a, b vừa tìm được.

b) Viết tập hợp B gồm các số đối của mỗi số sau: 16; $-(-5)$; 0; -2

c) Nhiệt độ đo được ở một số nơi trong cùng một thời điểm được cho trong bảng sau:

Quốc gia	Anh	Việt Nam	Nam Cực	Canada
Nhiệt độ ($^{\circ}\text{C}$)	15	36	-15	-3

Hãy sắp xếp các nơi theo thứ tự có nhiệt độ từ cao đến thấp.

d) Bài kiểm tra năng lực tổng hợp có 50 câu trắc nghiệm nhiều lựa chọn. Với mỗi câu trả lời đúng học sinh sẽ được 5 điểm và mỗi câu trả lời sai sẽ bị trừ đi 2 điểm, câu nào không trả lời sẽ được 0 điểm. Một học sinh trả lời đúng được 32 câu, không trả lời 4 câu và còn lại là trả lời sai. Hỏi bài kiểm tra của học sinh đó có số điểm là bao nhiêu?

Bài 2. (2,5 điểm)

a) Tính giá trị biểu thức $A = 1 - 79 + 15 - (15 - 79)$

b) Tìm x, biết $-9.(x - 6) + 20 = 56$

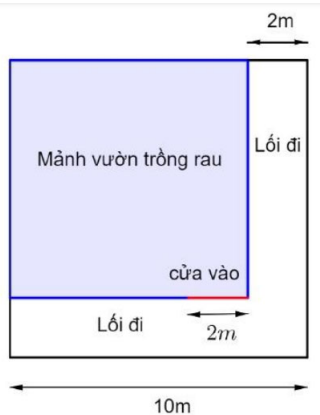
c) Học sinh khối 6 của một trường khi xếp hàng 2, 3, 4, 5, 6 đều thiếu 1 người nhưng xếp hàng 7 thì vừa đủ. Tính số học sinh khối 6 của trường đó, biết rằng số học sinh chưa đến 300 em.

Bài 3. (1,25 điểm)

Một mảnh vườn có dạng hình vuông với độ dài cạnh là 10m. Người ta để một phần mảnh vườn làm lối đi rộng 2m (như hình vẽ), phần còn lại để trồng rau.

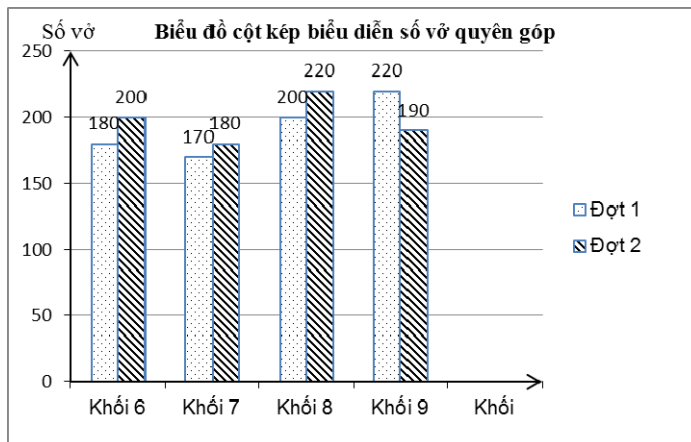
a) Tính diện tích mảnh vườn trồng rau và diện tích lối đi.

b) Người ta dự định làm hàng rào xung quanh phần vườn trồng rau và ở góc vườn có để cửa ra vào rộng 2m. Tính số tiền cần phải trả để làm hàng rào biết chi phí cho mỗi mét hàng rào là 75 000 đồng.



Bài 4: (1,0 điểm)

Hưởng ứng phong trào “Lá lành đùm lá rách” Liên đội trường THCS Lê Quý Đôn phát động phong trào quyên góp ủng hộ các bạn học sinh miền núi. Số vở quyên góp trong hai đợt của các bạn đội viên các khối 6, 7, 8, 9 được thống kê trong biểu đồ sau



Từ biểu đồ trên, em hãy cho biết:

a) Trong đợt 1, khối nào có số vở quyên góp là nhiều nhất?

b) Tổng số vở các bạn đội viên quyên góp được trong cả hai đợt là bao nhiêu?

----- **Hết** -----

ĐÁP ÁN + BIỂU ĐIỂM

A. Trắc nghiệm (3,0 điểm). Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8	Câu 9	Câu 10	Câu 11	Câu 12
C	B	A	D	B	B	D	A	C	A	D	A

B. Tự luận (7,0 điểm)

Bài	Nội dung	Điểm
Bài 1 (2,25 điểm)	a) Ta có: $x:2$ và $5 \Rightarrow b=0$	0,25
	mặt khác $x:9 \Rightarrow (2+a+5+0):9 \Rightarrow a=2$	0,25
	Vậy $x = 2250 = 2.3^2.5^3$	0,25
	b) $B = \{-16; -5; 0; 2\}$	0,5
	c) Việt Nam, Anh, Canada, Nam Cực	0,5
Bài 2 (2,5 điểm)	d) Số câu sai là: $50 - (32 + 4) = 14$ (câu)	0,25
	Tổng số điểm bài kiểm tra là: $32. 5 + 4. 0 + 14. (-2) = 132$ (điểm)	0,25
	a) $A = 1 - 79 + 15 - (15 - 79) = 1 - 79 + 15 - 15 + 79$	0,25
	$= 1 + 79 - 79 + 15 - 15$	
	$= 1 + 0 + 0$	0,25
	$= 1$	0,25
	b) $-9.(x - 6) + 20 = 56$	
	$-9.(x - 6) = 56 - 20$	
	$-9.(x - 6) = 36$	0,25
	$x - 6 = 36 : (-9)$	
	$x - 6 = -4$	0,25
	$x = -4 + 6$	
	$x = 2$	0,25
	c) Gọi x (học sinh) là số học sinh khối 6 ($x \in \mathbb{N}^*, x < 300$)	0,25
	Theo đề bài ta có:	
	$(x+1):2$	
	$(x+1):3$	
	$(x+1):4$	
	$(x+1):5$	
	$(x+1):6$	
	$\Rightarrow x+1 \in BC(2,3,4,5,6) = \{0; 60; 120; 180; 240; 300; 360; \dots\}$	0,25
	$\Rightarrow x \in \{-1; 59; 119; 179; 239; 299; 359; \dots\}$	0,25
	mà khi xếp hàng 7 vừa đủ nên x chia hết cho 7	

	và $0 < x < 300$ nên $x = 119$ Vậy số học sinh của khối 6 là 119 học sinh.	0,25
Bài 3 (1,25 điểm)	a) Diện tích mảnh vườn trồng rau: $(10 - 2).(10 - 2) = 8.8 = 64(m^2)$	0,25
	Diện tích mảnh vườn ban đầu: $10.10 = 100(m^2)$	0,25
	Diện tích lối đi: $100 - 64 = 36(m^2)$	0,25
	b) Số mét hàng rào cần làm là: $(10 - 2).4 - 2 = 8.4 - 2 = 30(m)$ Chi phí làm hàng rào là: $30.75\,000 = 2\,250\,000$ (đồng)	0,25 0,25
Bài 4 (1,0 điểm)	a) Trong đợt 1, khối 9 có số vở quyên góp là nhiều nhất ($170 < 180 < 200 < 220$)	0,5
	b) Tổng số vở các bạn đội viên quyên góp được trong hai đợt là: $180 + 170 + 200 + 220 + 200 + 180 + 220 + 190 = 1560$ (quyển vở)	0,5

Xem thêm: **ĐỀ THI HK1 TOÁN 6**
<https://thcs.toanmath.com/de-thi-hk1-toan-6>